

Số: 06 /2025/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 01 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 139/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 37/2025/TT-BCT ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về công thương thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai.



Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025. Quyết định này thay thế các Quyết định sau:

1. Quyết định số 23/2025/QĐ-UBND ngày 10 tháng 3 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai.

2. Quyết định số 04/2023/QĐ-UBND ngày 06 tháng 01 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước về việc ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Công Thương tỉnh Bình Phước.

3. Quyết định số 50/2024/QĐ-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước về việc sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Công Thương Bình Phước ban hành kèm theo Quyết định số 04/2023/QĐ-UBND ngày 06 tháng 01 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Công Thương, Sở Nội vụ; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này *10*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Bộ Công Thương;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính - Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- Ban Thường trực UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- VP. Đoàn Đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Sở Công Thương;
- Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KTN, KTNS, KGVX Tan (*135* bản).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Võ Tấn Đức



QUY ĐỊNH

**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 06 /2025/QĐ-UBND
ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

- Quy định này quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai.
- Quy định này áp dụng đối với công chức, viên chức, người lao động thuộc Sở Công Thương và các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động của Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Vị trí và chức năng

1. Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai; thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công thương, bao gồm các ngành và lĩnh vực: Cơ khí; luyện kim; điện; năng lượng mới; năng lượng tái tạo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; dầu khí; hóa chất; vật liệu nổ công nghiệp; công nghiệp khai thác mỏ và chế biến khoáng sản (trừ vật liệu xây dựng thông thường và sản xuất xi măng); công nghiệp tiêu dùng; công nghiệp thực phẩm; công nghiệp hỗ trợ; công nghiệp môi trường; công nghiệp chế biến khác; tiểu thủ công nghiệp; khuyến công; hoạt động thương mại và lưu thông hàng hóa trên địa bàn; sản xuất và tiêu dùng bền vững; xuất khẩu, nhập khẩu; dịch vụ logistics, xúc tiến thương mại; quản lý thị trường; thương mại biên giới; thương mại điện tử; dịch vụ thương mại; quản lý cạnh tranh; bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp; phòng vệ thương mại; hội nhập kinh tế quốc tế; quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn.

2. Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng tại Kho bạc Nhà nước.

Điều 3. Nguyên tắc hoạt động

Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp của Ủy ban nhân dân tỉnh về tổ chức, biên chế và hoạt động, đồng thời chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn thực hiện về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Công Thương.

Chương II **NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN**

Điều 4. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh

a) Dự thảo nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, dự thảo quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh liên quan đến ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Sở Công Thương và các văn bản khác theo phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Dự thảo kế hoạch phát triển ngành, lĩnh vực; chương trình, dự án, đề án; biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về ngành, lĩnh vực trên địa bàn tỉnh trong phạm vi quản lý của Sở Công Thương.

c) Dự thảo quyết định quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Công Thương; dự thảo quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Công Thương theo quy định của pháp luật; dự thảo quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Quản lý thị trường thuộc Sở Công Thương.

d) Dự thảo quyết định thực hiện xã hội hóa các hoạt động cung ứng dịch vụ sự nghiệp công ngành Công Thương thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh và theo phân cấp của cơ quan nhà nước cấp trên.

2. Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

a) Dự thảo quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Công Thương theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

b) Dự thảo quyết định, chỉ thị và các văn bản khác về công thương thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo phân công.

3. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và các văn bản khác trong lĩnh vực công thương được cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành hoặc phê duyệt; thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn, phổ biến, giáo dục, theo dõi thi hành pháp luật về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước được giao.

4. Về năng lượng bao gồm: Điện, than, năng lượng mới, năng lượng tái tạo và các năng lượng khác

a) Định giá cụ thể dịch vụ vận chuyển khí thiên nhiên bằng đường ống và dịch vụ tồn trữ, tái hóa, vận chuyển và phân phối khí thiên nhiên hóa lỏng cho sản xuất điện theo quy định.

b) Quy hoạch phát triển điện lực, phương án phát triển mạng lưới cấp điện, đầu tư xây dựng dự án điện lực và đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư dự án kinh doanh điện lực.

c) Thẩm định và cấp mới, cấp sửa đổi, bổ sung, cấp lại, cấp gia hạn, thu hồi giấy phép hoạt động điện lực lĩnh vực phát điện, phân phối điện, bán buôn điện, bán lẻ điện.

d) Tổ chức thực hiện quy hoạch, kế hoạch, chương trình phát triển điện lực, phát triển việc ứng dụng năng lượng mới, năng lượng tái tạo, quản lý nhu cầu điện, điều chỉnh phụ tải trên địa bàn tỉnh.

đ) Phê duyệt danh mục đầu tư lưới điện trung áp, hạ áp; điều chỉnh, bổ sung danh mục đầu tư lưới điện trung áp, hạ áp.

e) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh bố trí kinh phí nguồn vốn bảo đảm xây dựng hạ tầng, vận hành hệ thống thông tin, dữ liệu lĩnh vực điện lực cấp tỉnh phù hợp với phát triển điện lực tại địa phương và kết nối vào hệ thống thông tin, dữ liệu điện lực của Bộ Công Thương; thực hiện báo cáo gửi Bộ Công Thương theo định kỳ, năm tổng hợp.

g) Tổ chức triển khai thực hiện, kiểm tra, giám sát thi hành, thực hiện công tác quản lý nhà nước về phát triển nguồn điện, lưới điện tại địa phương theo quy định.

h) Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan kiểm tra việc tuân thủ các quy định về quy hoạch, đầu tư xây dựng và đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư kinh doanh điện lực đối với các dự án điện lực theo quy định.

i) Chủ trì, phối hợp đơn vị điện lực liên quan trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt danh sách khách hàng sử dụng điện quan trọng thuộc diện ưu tiên cấp điện khi bên bán điện thực hiện ngừng, giảm mức cung cấp điện trong hệ thống điện; phối hợp thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện ngừng, giảm mức cung cấp điện đối với đơn vị điện lực thuộc địa bàn quản lý.

k) Phối hợp thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát các đơn vị bán lẻ điện thuộc địa bàn quản lý trong việc thực hiện giá bán điện theo quy định; phối hợp thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra và giám sát việc thực hiện giá bán lẻ điện tại các địa điểm cho thuê nhà thuộc địa bàn quản lý theo quy định.

l) Thẩm tra, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt đề án giá bán điện cho các đối tượng khách hàng sử dụng điện tại khu công nghiệp kết hợp mua điện từ hệ thống điện quốc gia đồng thời với các nguồn điện khác (nhà máy phát điện tại chỗ; mua điện từ các nguồn điện tại chỗ như điện gió, điện mặt trời, điện sinh khối).

m) Hướng dẫn, chủ trì, phối hợp kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy định về hoạt động điện lực, sử dụng điện, an toàn điện, các hoạt động trong lĩnh vực năng lượng thuộc địa bàn quản lý.

n) Thực hiện các nhiệm vụ theo thẩm quyền của cơ quan chuyên môn về xây dựng trong quản lý dự án đầu tư xây dựng, quản lý chất lượng xây dựng công trình ngành điện theo quy định của pháp luật.

o) Hàng năm xây dựng danh mục, triển khai cho ngành điện đầu tư kế hoạch điện trung thể nông thôn.

p) Triển khai cơ chế, chính sách phát triển điện năng lượng tái tạo, năng lượng mới trên địa bàn tỉnh; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện chính sách.

q) Phối hợp công tác thanh tra, kiểm tra, đề xuất xử lý vi phạm, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong lĩnh vực kỹ thuật an toàn điện, kinh doanh khí theo quy định của pháp luật hoặc theo sự phân công, phân cấp của Giám đốc Sở.

r) Quản lý nhà nước và kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình chuyên ngành: Điện, kinh doanh khí theo quy định pháp luật về xây dựng.

s) Triển khai thực hiện kế hoạch phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn thuộc lĩnh vực ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh.

5. Về quản lý an toàn đập, hồ chứa thủy điện thuộc phạm vi quản lý

a) Thẩm định, phê duyệt, phê duyệt điều chỉnh phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện quan trọng đặc biệt và đập, hồ chứa thủy điện được xây dựng trên địa bàn 02 tỉnh trở lên.

b) Thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt: Quy trình vận hành hồ chứa thủy điện; phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện; phương án ứng phó tình huống khẩn cấp.

c) Tiếp nhận kê khai đăng ký an toàn công trình, hồ chứa thủy điện; tổng hợp, xây dựng cơ sở dữ liệu về thông số kỹ thuật, thông tin quản lý đập, hồ chứa thủy điện trên địa bàn; báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Công Thương.

d) Tiếp nhận phương án tích nước lần đầu của chủ đầu tư công trình điện và kiểm tra, giám sát việc thực hiện phương án tích nước lần đầu để tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

đ) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh công bố công khai quy trình vận hành hồ chứa thủy điện trên cổng thông tin điện tử hoặc trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp xã.

e) Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan của tỉnh kiểm tra công tác nghiệm thu của chủ đầu tư thuộc thẩm quyền quyết định đầu tư của tỉnh về đập, hồ chứa thủy điện xây dựng trên địa bàn theo quy định pháp luật.

g) Cung cấp, chia sẻ, cập nhật các thông tin, dữ liệu về thủy điện theo quy định vào Hệ thống cơ sở dữ liệu về vận hành công trình thủy điện.

6. Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả

a) Xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình tại địa phương; tổ chức, phối hợp thực hiện công tác tuyên truyền việc sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trên địa bàn; chỉ đạo đơn vị chức năng tăng cường thanh tra, kiểm tra, đôn đốc thực hiện quy định của pháp luật về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

b) Tham mưu, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định phê duyệt cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm hàng năm.

c) Tham mưu, trình Ủy ban nhân dân tỉnh danh sách cơ quan đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước được khen thưởng hoặc xử lý vi phạm về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

d) Tổ chức lập kế hoạch, kiểm tra, đôn đốc các cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm trên địa bàn áp dụng mô hình quản lý năng lượng; kiểm tra, giám sát việc áp dụng các tiêu chuẩn, định mức, quy chuẩn kỹ thuật về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành trong công nghiệp, kinh doanh, thương mại và dân dụng.

7. Quản lý về lĩnh vực kinh doanh khí

a) Kiểm tra điều kiện, cấp, cấp lại, điều chỉnh, thu hồi: Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu LPG/LNG/CNG; giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, sửa chữa chai LPG/LPG mini; giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán khí; giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp khí vào chai, vào xe bồn; giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp khí vào phương tiện vận tải.

b) Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về huấn luyện kỹ thuật an toàn của các cơ sở kinh doanh khí.

c) Tiếp nhận báo cáo về hệ thống phân phối, đăng ký nhãn hiệu hàng hóa và hoạt động mua bán khí trên thị trường của thương nhân mua bán khí nơi thương nhân đặt trụ sở chính theo quy định.

d) Lập danh sách và tổng hợp hệ thống phân phối, đăng ký nhãn hiệu hàng hóa và hoạt động mua bán khí của thương nhân kinh doanh mua bán khí gửi về Bộ Công Thương hàng năm.

đ) Tiếp nhận kê khai giá đối với hàng hóa, dịch vụ: Kinh doanh khí (LPG, CNG, LNG) tại địa phương.

8. Về hóa chất, vật liệu nổ công nghiệp

a) Tham mưu xây dựng và trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch dài hạn, 05 năm và hàng năm; chủ trương, chính sách, chương trình, biện pháp, quy định về vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ; công nghiệp khai thác và chế biến khoáng sản.

b) Tổ chức hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách, kế hoạch, đề án, chương trình và các quy định về vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ; công nghiệp khai thác và chế biến khoáng sản; kiểm tra việc thực hiện các biện pháp, quy định an toàn VLNCN trong khai thác mỏ và chế biến khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

c) Tham mưu chủ trì, phối hợp các ngành liên quan tổ chức thực hiện quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng các loại khoáng sản sau khi được phê duyệt theo thẩm quyền.

d) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy chuẩn kỹ thuật, định mức kinh tế - kỹ thuật, công nghệ, an toàn vệ sinh lao động trong khai thác mỏ và chế biến

khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

đ) Chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành liên quan để thẩm định báo cáo nghiên cứu tiền khả thi đầu tư xây dựng, báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng và có ý kiến thẩm định các bước thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở của các dự án khai thác, chế biến khoáng sản, kho chứa vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ và thẩm duyệt phương án nổ mìn theo quy định của pháp luật.

e) Phối hợp thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật về kỹ thuật an toàn trong khai thác khoáng sản; phối hợp xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật đối với các hành vi vi phạm pháp luật về kỹ thuật an toàn trong khai thác khoáng sản của cá nhân, tổ chức khai thác khoáng sản.

g) Phối hợp thanh tra, kiểm tra tình hình thực hiện sản xuất, kinh doanh khoáng sản; các điểm khai thác, vận chuyển, chế biến, các bãi tập kết, mua bán khoáng sản nhằm phát hiện và xử lý kịp thời tình trạng sản xuất, kinh doanh khoáng sản trái phép.

h) Tham mưu cấp, cấp lại hoặc thu hồi giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp cho các tổ chức, doanh nghiệp sử dụng vật liệu nổ theo thẩm quyền.

i) Phối hợp các đơn vị liên quan kiểm tra và xử lý các vi phạm pháp luật về quản lý, sử dụng, bảo quản, kinh doanh vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ.

k) Tổ chức huấn luyện, sát hạch và cấp giấy chứng nhận huấn luyện an toàn vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ cho các đối tượng theo thẩm quyền.

l) Trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy chế quản lý vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ sử dụng để sản xuất vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn theo quy định pháp luật.

m) Tổng hợp báo cáo định kỳ và đột xuất theo yêu cầu của Bộ Công Thương, Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ và các cơ quan có thẩm quyền khác.

n) Chủ trì thực hiện đề án đổi mới và hiện đại hóa công nghệ trong ngành công nghiệp khai khoáng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

o) Tham mưu tổ chức thực hiện chiến lược, kế hoạch, chính sách phát triển ngành hóa chất trên địa bàn tỉnh.

p) Thẩm định và cấp, cấp lại, cấp điều chỉnh và thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp cho tổ chức, cá nhân.

q) Thẩm định và cấp, cấp lại, cấp điều chỉnh và thu hồi giấy phép sản xuất hóa chất Bảng 1; giấy phép sản xuất, kinh doanh hóa chất Bảng 2, hóa chất Bảng 3 cho tổ chức, cá nhân.

r) Thẩm định và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cấp, cấp lại, cấp điều chỉnh, gia hạn và thu hồi giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất Bảng 1. Thẩm định và cấp, cấp lại, cấp điều chỉnh, gia hạn và thu hồi giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa

chất Bảng 2, hóa chất Bảng 3 cho tổ chức, cá nhân.

s) Xây dựng kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất độc cấp tỉnh theo quy định của pháp luật.

t) Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn pháp luật về quản lý hóa chất; phối hợp thực hiện thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm về hoạt động hóa chất trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

u) Thực hiện các nhiệm vụ khác liên quan đến hoạt động hóa chất, vật liệu nổ công nghiệp được phân công, phân cấp tại Luật Hóa chất, Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ và các văn bản pháp luật liên quan.

9. Về công nghiệp nặng, công nghiệp nhẹ; an toàn thực phẩm

a) Về công nghiệp cơ khí, luyện kim và công nghiệp điện tử: Tham mưu xây dựng, trình ban hành và tổ chức thực hiện quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, chính sách phát triển ngành công nghiệp cơ khí, luyện kim, công nghiệp điện tử; phát triển các sản phẩm cơ khí, điện tử trên địa bàn tỉnh.

b) Về công nghiệp hỗ trợ

- Tham mưu xây dựng, trình ban hành và phối hợp các cơ quan liên quan để tổ chức thực hiện kế hoạch, chương trình, đề án, cơ chế chính sách hỗ trợ phát triển ngành công nghiệp hỗ trợ trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức thực hiện xác nhận ưu đãi và hậu kiểm ưu đãi đối với các dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ thuộc danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển của các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh.

c) Về an toàn thực phẩm, công nghiệp tiêu dùng, công nghiệp thực phẩm và công nghiệp chế biến khác

- Tổ chức thực hiện, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện quy định về sản xuất mặt hàng có điều kiện: Thuốc lá, rượu trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý của Bộ Công Thương.

- Tham mưu thực hiện công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm:

+ Triển khai thực hiện các nhiệm vụ được Bộ Công Thương phân cấp cho Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

+ Triển khai thực hiện công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm từ khâu sản xuất, chế biến, bảo quản, vận chuyển, kinh doanh đối với các loại rượu, bia, nước giải khát, sản phẩm sữa chế biến, dầu thực vật, sản phẩm chế biến từ bột, tinh bột, bánh, mứt, kẹo, bao bì chứa thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương và các sản phẩm khác; an toàn thực phẩm đối với các siêu thị, trung tâm thương mại và các cơ sở thuộc hệ thống dự trữ, phân phối hàng hóa thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Sở Công Thương.

+ Hướng dẫn, tuyên truyền pháp luật; phối hợp kiểm tra việc thực hiện các quy định về an toàn thực phẩm đối với các loại thực phẩm, dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn.

+ Tổ chức thẩm định, cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh các loại hình thực phẩm theo phân công, phân cấp.

+ Phối hợp Thanh tra tỉnh, kiểm tra việc tuân thủ pháp luật về an toàn thực phẩm tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh theo phân công, phân cấp.

- Triển khai thực hiện chính sách, chiến lược, kế hoạch phát triển ngành công nghiệp tiêu dùng (dệt - may, da - giày, giấy, sành sứ, thủy tinh, nhựa); công nghiệp thực phẩm (rượu, bia, nước giải khát, sữa chế biến, dầu thực vật, sản phẩm chế biến bột và tinh bột và các thực phẩm khác theo quy định của Chính phủ) sau khi được phê duyệt.

- Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật đối với sản phẩm công nghiệp, an toàn vệ sinh, môi trường công nghiệp.

10. Về khuyến công, cụm công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp

a) Tham mưu quản lý nhà nước về tiểu thủ công nghiệp và hoạt động khuyến công

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện chương trình, đề án, cơ chế, chính sách, kế hoạch phát triển các doanh nghiệp công nghiệp vừa và nhỏ, tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Tham mưu thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với hoạt động khuyến công; kiểm tra, giám sát, đánh giá, theo dõi việc thực hiện chương trình, kế hoạch, đề án khuyến công tại địa phương đối với các hoạt động thực hiện bằng nguồn kinh phí khuyến công địa phương và nguồn kinh phí khuyến công quốc gia.

- Xây dựng, trình ban hành các chính sách, văn bản quy phạm pháp luật về công tác khuyến công phù hợp với quy định của pháp luật và điều kiện tại địa phương; tham mưu cấp có thẩm quyền bảo đảm nguồn vốn từ ngân sách địa phương để tổ chức thực hiện hoạt động khuyến công trên địa bàn.

- Xây dựng, trình phê duyệt và tổ chức thực hiện chương trình khuyến công địa phương. Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân triển khai kế hoạch, đề án, nhiệm vụ khuyến công hàng năm trên địa bàn.

b) Về cụm công nghiệp

- Thực hiện chức năng cơ quan đầu mối quản lý nhà nước đối với cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

- Xây dựng, trình và tổ chức thực hiện phương án phát triển cụm công nghiệp, chương trình hỗ trợ đầu tư hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp, dự toán kinh phí hoạt động phát triển cụm công nghiệp sau khi được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; tham mưu lãnh đạo Sở Công Thương trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy chế quản lý cụm công nghiệp, giải quyết các thủ tục triển khai dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật và dự án sản xuất kinh doanh trong cụm công nghiệp theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

- Chủ trì thẩm định hồ sơ đề nghị thành lập, mở rộng cụm công nghiệp.
- Chủ trì hoặc tham gia ý kiến các hồ sơ, thủ tục liên quan đến triển khai dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp và dự án sản xuất kinh doanh trong cụm công nghiệp theo quy định của pháp luật.
- Phối hợp thanh tra, kiểm tra, đánh giá thực hiện phương án phát triển, chính sách, pháp luật, hiệu quả hoạt động của cụm công nghiệp.
- Xử lý hoặc tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý vi phạm, vấn đề phát sinh về cụm công nghiệp.

11. Về an toàn kỹ thuật công nghiệp; bảo vệ môi trường trong ngành Công Thương

- a) Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn các quy định của pháp luật và kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về an toàn hóa chất, huấn luyện an toàn hóa chất, vật liệu nổ công nghiệp, các loại máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về kỹ thuật an toàn.
- b) Cấp, cấp lại chứng chỉ kiểm định viên thuộc thẩm quyền quản lý ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của ngành Công Thương.
- c) Tổ chức thẩm định thiết kế về phòng cháy, chữa cháy; kiểm tra công tác nghiệm thu về phòng cháy, chữa cháy; kiểm tra định kỳ về phòng cháy, chữa cháy đối với lĩnh vực công nghiệp, hóa chất, vật liệu nổ công nghiệp.

12. Thực hiện nhiệm vụ về quản lý đầu tư xây dựng công trình thuộc chuyên ngành xây dựng trong phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật về xây dựng.

13. Về thương mại và thị trường trong nước; quản lý thị trường

a) Về thương mại và thị trường trong nước

- Tham mưu xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện quy hoạch, kế hoạch, cơ chế, chính sách quản lý và phát triển theo chức năng, thẩm quyền, với các loại hình kết cấu hạ tầng thương mại như: Chợ, trung tâm thương mại, trung tâm mua sắm, siêu thị, cửa hàng bán lẻ, sở giao dịch hàng hóa, trung tâm hội chợ, triển lãm, trung tâm đấu giá hàng hóa, trung tâm logistics và các loại hình kết cấu hạ tầng thương mại khác; các loại hình tổ chức, hình thức và phương thức kinh doanh thương mại, như hợp tác xã thương mại, bán buôn, bán lẻ, đại lý thương mại, nhượng quyền thương mại, dịch vụ thương mại trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan hướng dẫn và tổ chức thực hiện cơ chế, chính sách khuyến khích mở rộng mạng lưới kinh doanh, phát triển các tổ chức liên kết lưu thông hàng hóa, hình thành các kênh lưu thông hàng hóa ổn định từ sản xuất đến tiêu dùng trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức thực hiện, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện quy định về hàng hóa, dịch vụ thuộc ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện: Thuốc lá, rượu, xăng dầu và các hàng hóa dịch vụ khác trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý của Bộ Công Thương.

- Triển khai thực hiện cơ chế, chính sách ưu đãi, khuyến khích, hỗ trợ phát triển sản xuất, kinh doanh và đời sống nhân dân vùng miền núi, vùng dân tộc và vùng khó khăn trên địa bàn tỉnh (như cung cấp các mặt hàng thiết yếu, hỗ trợ lưu thông hàng hóa và dịch vụ thương mại).

- Tổ chức hoạt động điều tiết lưu thông hàng hóa, bảo đảm cân đối cung cầu các mặt hàng thiết yếu, bảo đảm chất lượng và an toàn thực phẩm, bình ổn và thúc đẩy thị trường nội tỉnh phát triển.

- Tổng hợp và xử lý các thông tin thị trường trên địa bàn tỉnh về tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng, tổng cung, tổng cầu, mức dự trữ lưu thông và biến động giá cả của các mặt hàng thiết yếu, các mặt hàng chính sách đối với nhân dân vùng sâu, vùng xa, vùng miền núi và vùng dân tộc. Đề xuất với cấp có thẩm quyền giải pháp điều tiết lưu thông hàng hóa trong từng thời kỳ.

b) Về quản lý thị trường

- Tổ chức thực hiện công tác quản lý thị trường trên địa bàn tỉnh theo quy định của Chính phủ, hướng dẫn của Bộ Công Thương và các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

- Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện pháp luật trong lĩnh vực công thương của các tổ chức, cá nhân kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

- Kiểm tra, kiểm soát thị trường và tổ chức thực hiện các hoạt động về phòng, chống, xử lý các hành vi kinh doanh hàng hóa nhập lậu; an toàn thực phẩm, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm, hàng hóa không rõ nguồn gốc xuất xứ; hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ; hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và các hành vi gian lận thương mại, hành vi vi phạm pháp luật về chất lượng, đo lường, giá theo quy định pháp luật trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

14. Về xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa; thương mại biên giới, dịch vụ logistics

a) Về xuất khẩu, nhập khẩu

- Tham mưu xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách, chiến lược, kế hoạch, chương trình, đề án liên quan trong lĩnh vực xuất nhập khẩu hàng hóa; quản lý, theo dõi hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa; phát triển dịch vụ xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa trên địa bàn tỉnh.

- Quản lý hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa của các doanh nghiệp trong nước, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và thương nhân không có hiện diện tại Việt Nam; hoạt động của các văn phòng, chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam trên địa bàn tỉnh.

b) Thương mại biên giới

- Tổ chức thực hiện các chính sách phát triển thương mại biên giới trên địa bàn tỉnh.

- Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định về phương thức mua bán, trao đổi hàng hóa, kinh doanh thương mại biên giới, miền núi và vùng sâu, vùng xa trên địa bàn tỉnh.

- Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định về quản lý an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh thương mại và các loại hàng hóa qua biên giới theo quy định của pháp luật.

- Tổng hợp tình hình hoạt động khu kinh tế cửa khẩu; các ban quản lý cửa khẩu; kiến nghị sửa đổi, bổ sung chính sách, biện pháp đẩy mạnh thương mại biên giới cho phù hợp với thực tế trên địa bàn tỉnh.

c) Về dịch vụ logistics

- Chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành và đơn vị liên quan tham mưu xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách, pháp luật, phương án phát triển dịch vụ logistics và chương trình, đề án phát triển dịch vụ logistics trên địa bàn tỉnh.

- Điều phối, hỗ trợ các sở, ban, ngành, các hiệp hội địa phương phát triển dịch vụ logistics và nâng cao năng lực doanh nghiệp logistics trên địa bàn tỉnh.

- Tuyên truyền, phổ biến, phát triển thị trường, kết nối doanh nghiệp dịch vụ logistics với doanh nghiệp sản xuất, xuất nhập khẩu trên địa bàn tỉnh.

15. Về phòng vệ thương mại

a) Hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật phòng vệ thương mại bao gồm: Chống bán phá giá, chống trợ cấp, tự vệ, chống lẩn tránh biện pháp phòng vệ thương mại trên địa bàn tỉnh.

b) Phát hiện và kiến nghị các cơ quan liên quan giải quyết theo thẩm quyền về những văn bản ban hành có nội dung không phù hợp với pháp luật về phòng vệ thương mại.

c) Đầu mối chủ trì, hỗ trợ hiệp hội ngành hàng, các doanh nghiệp xuất khẩu trên địa bàn ứng phó với các vụ việc điều tra, rà soát chống bán phá giá, chống trợ cấp, tự vệ, chống lẩn tránh biện pháp phòng vệ thương mại của nước ngoài.

d) Tổng hợp số liệu, tình hình hoạt động, thông tin xuất nhập khẩu hàng hóa trên địa bàn tỉnh liên quan đến vụ việc về phòng vệ thương mại, phối hợp cơ quan điều tra về phòng vệ thương mại trong công tác cảnh báo sớm các vụ kiện phòng vệ thương mại.

đ) Phối hợp cơ quan điều tra về phòng vệ thương mại rà soát, cung cấp thông tin, xử lý các vấn đề liên quan đến việc điều tra, thẩm tra, thanh tra, kiểm tra chuyên ngành về phòng vệ thương mại đối với các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

e) Đầu mối thu thập và cung cấp thông tin cho cơ quan điều tra về phòng vệ thương mại về chính sách và thực tiễn hoạt động của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh trong các vụ việc điều tra chống trợ cấp của nước ngoài.

16. Về quản lý cạnh tranh và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp

a) Về quản lý cạnh tranh

- Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật về cạnh tranh trên địa bàn tỉnh.

- Phát hiện và kiến nghị các cơ quan liên quan giải quyết theo thẩm quyền về những hành vi vi phạm pháp luật cạnh tranh và văn bản ban hành có nội dung không phù hợp với pháp luật cạnh tranh.

b) Về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng

- Trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng tại địa phương.

- Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; tư vấn, hỗ trợ và nâng cao nhận thức về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng tại địa phương.

- Phối hợp thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng theo thẩm quyền.

- Thực hiện việc kiểm soát hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung tại địa phương theo quy định của pháp luật bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

- Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ để cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ người tiêu dùng cấp xã thực hiện các nội dung liên quan đến bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

- Công bố công khai danh sách tổ chức, cá nhân kinh doanh hàng hóa, dịch vụ vi phạm quyền lợi người tiêu dùng theo thẩm quyền.

- Quản lý hoạt động về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng của tổ chức xã hội tại địa phương; tạo điều kiện để tổ chức xã hội tham gia bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng hoạt động; thẩm định các đề án, kế hoạch hoạt động của tổ chức xã hội tham gia bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định giao thực hiện nhiệm vụ gắn với nhiệm vụ của Nhà nước; giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ khi giao cho tổ chức xã hội bảo vệ người tiêu dùng thực hiện.

- Quản lý, kiểm tra, giám sát hoạt động hòa giải của tổ chức hòa giải tranh chấp giữa người tiêu dùng và tổ chức, cá nhân kinh doanh tại địa phương theo quy định của pháp luật.

- Báo cáo kết quả thực hiện quản lý nhà nước về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng trên địa bàn tỉnh theo định kỳ hoặc theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền cấp trên.

c) Về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp

- Chủ trì, tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp trên địa bàn tỉnh theo thẩm quyền.

- Xây dựng và trình cấp có thẩm quyền ban hành quy chế phối hợp giữa các cơ quan liên quan tại địa phương trong công tác kiểm tra, giám sát hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp trên địa bàn.

- Phát hiện và xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý vi phạm pháp luật về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp.

- Cấp, thu hồi xác nhận đăng ký hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương, xác nhận tiếp nhận thông báo chấm dứt hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương.

- Phối hợp thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp.

- Tổ chức đào tạo, tập huấn chuyên môn cho cán bộ, công chức trực tiếp thực hiện công tác quản lý nhà nước về bán hàng đa cấp.

- Thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về quản lý hoạt động bán hàng đa cấp cho các doanh nghiệp, người tham gia bán hàng đa cấp.

- Tiếp nhận, giải quyết hồ sơ thông báo hội nghị, hội thảo, đào tạo về bán hàng đa cấp.

- Báo cáo theo định kỳ hàng năm hoặc đột xuất với Bộ Công Thương về công tác quản lý hoạt động bán hàng đa cấp trên địa bàn.

17. Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về giá trong lĩnh vực, phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật.

18. Về xúc tiến thương mại

a) Tổ chức thực hiện các thủ tục hành chính về xúc tiến thương mại thuộc thẩm quyền.

b) Phối hợp thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật về xúc tiến thương mại của thương nhân, tổ chức hoạt động có liên quan đến thương mại và xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật đối với các hành vi vi phạm pháp luật của thương nhân, tổ chức hoạt động có liên quan đến thương mại.

c) Kiểm tra, tổng hợp quyết toán với cơ quan quản lý tài chính đồng cấp về số tiền theo quyết định thu và số tiền thực thu vào ngân sách nhà nước 50% giá trị đã công bố của giải thưởng không có người trúng thưởng của chương trình khuyến mại.

d) Tham mưu, đề xuất cơ quan nhà nước có thẩm quyền về các chương trình, kế hoạch, đề án xúc tiến thương mại trên địa bàn và thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án theo phân công.

đ) Phối hợp Bộ Công Thương trong việc quản lý hoạt động của các văn phòng đại diện của tổ chức xúc tiến thương mại nước ngoài tại Việt Nam.

19. Về hội nhập kinh tế quốc tế; phát triển thị trường ngoài nước, hợp tác khu vực và song phương

a) Triển khai thực hiện kế hoạch, chương trình, biện pháp cụ thể về hội nhập kinh tế quốc tế trên địa bàn tỉnh sau khi được phê duyệt.

b) Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn việc thực hiện kế hoạch, chương trình, các quy định về hội nhập kinh tế quốc tế của địa phương.

c) Tích cực phối hợp Bộ Công Thương và các đơn vị liên quan thực hiện các nhiệm vụ được giao trong kế hoạch thực thi các hiệp định thương mại tự do, đặc biệt là các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới.

d) Thực hiện các nội dung quản lý nhà nước khác về hội nhập kinh tế quốc tế theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ Công Thương.

20. Thực hiện quản lý nhà nước đối với hoạt động hiện diện thương mại và đầu tư kinh doanh của nhà cung cấp dịch vụ nước ngoài, nhà đầu tư nước ngoài tại Việt Nam trong lĩnh vực công nghiệp, thương mại và theo quy định pháp luật

a) Quản lý hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của thương nhân nước ngoài.

b) Quản lý hoạt động của văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài.

21. Cấp, cấp lại, sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh, thu hồi, gia hạn các loại giấy phép, giấy xác nhận, giấy chứng nhận và các hình thức văn bản khác theo quy định của pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.

22. Thực hiện quản lý chất lượng các công trình công nghiệp thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước theo quy định của pháp luật

a) Thực hiện quản lý chất lượng các công trình công nghiệp thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước theo quy định của pháp luật.

b) Chủ trì, tiếp nhận hồ sơ và giải quyết thủ tục công bố hợp quy theo quy định của pháp luật về quản lý chất lượng sản phẩm hàng hóa.

c) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp thực hiện việc thử nghiệm, giám định, chứng nhận, kiểm định đối với sản phẩm, hàng hóa thuộc lĩnh vực phân công của Bộ Công Thương.

d) Công bố công khai danh sách tổ chức đánh giá sự phù hợp được chỉ định, tổ chức đánh giá sự phù hợp đã đăng ký và tổ chức đánh giá sự phù hợp có kết quả đánh giá sự phù hợp được thừa nhận theo quy định của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa để cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan lựa chọn, sử dụng.

đ) Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động đánh giá sự phù hợp đối với sản phẩm hàng hóa, quá trình sản xuất, cung ứng dịch vụ, quá trình, môi trường thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.

e) Kiểm tra việc tuân thủ các quy định về quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa của các doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn quản lý.

23. Sản xuất và tiêu dùng bền vững; bảo vệ môi trường trong ngành Công Thương; ứng phó với biến đổi khí hậu trong ngành Công Thương

a) Tổ chức thực hiện chương trình, đề án, kế hoạch, cơ chế, chính sách nhằm thúc đẩy và phát triển lĩnh vực sản xuất và tiêu dùng bền vững thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh.

b) Xây dựng và trình ban hành các chủ trương, chính sách về phát triển công

ng nghiệp môi trường và ưu đãi, hỗ trợ phát triển ngành công nghiệp môi trường phù hợp với quy định của pháp luật và điều kiện của địa phương.

c) Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường ngành Công Thương, phát triển công nghiệp môi trường; phối hợp kiểm tra việc thực hiện pháp luật về bảo vệ môi trường, phát triển công nghiệp môi trường thuộc phạm vi quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh theo quy định.

d) Tổ chức thực hiện các chương trình, nhiệm vụ phát triển công nghiệp môi trường và kinh tế tuần hoàn, các chương trình, dự án về ứng phó với biến đổi khí hậu ngành Công Thương thuộc phạm vi quản lý.

đ) Định kỳ hàng năm tổng kết, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Công Thương, các Bộ, ngành liên quan tình hình thực hiện phát triển công nghiệp môi trường của địa phương theo quy định.

24. Thực hiện hợp tác quốc tế trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại; triển khai hoạt động hợp tác công nghiệp và thương mại với các tổ chức quốc tế; xây dựng quan hệ đối với các công ty đa quốc gia; tiếp nhận và tổ chức quản lý, điều phối các khoản ODA và hỗ trợ kỹ thuật của nước ngoài trong lĩnh vực thương mại và công nghiệp theo quy định của pháp luật.

25. Về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; chuyển đổi xanh, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, phát triển bền vững, sản xuất và tiêu dùng bền vững, ứng phó với biến đổi khí hậu trong ngành Công Thương.

26. Về dịch vụ công: Thực hiện tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực ngành Công Thương trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

27. Chủ trì giải quyết vụ việc tranh chấp đầu tư phát sinh trên cơ sở hợp đồng, thỏa thuận, cam kết với nhà đầu tư nước ngoài được Sở Công Thương chủ trì đàm phán, ký hoặc thay mặt Nhà nước, Chính phủ Việt Nam đàm phán, ký.

28. Thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về thống kê, phân tích và dự báo thống kê ngành công thương; thực hiện thu thập, tổng hợp thông tin các chỉ tiêu thống kê quốc gia theo quy định của Luật Thống kê; thực hiện các chương trình điều tra thống kê quốc gia thuộc trách nhiệm của Bộ Công Thương theo quy định của Luật Thống kê và quyết định của Thủ tướng Chính phủ; xây dựng chương trình điều tra thống kê ngành Công Thương và tổ chức thực hiện.

29. Về thương mại điện tử và kinh tế số

a) Tham mưu xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách, đề án, chương trình, kế hoạch thương mại điện tử nhằm phát triển hạ tầng ứng dụng thương mại điện tử, phát triển nguồn nhân lực phục vụ quản lý thương mại điện tử và kinh tế số, hỗ trợ các tổ chức, cá nhân ứng dụng thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh.

b) Thực hiện các nội dung quản lý nhà nước khác về thương mại điện tử theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ Công Thương.

30. Chủ trì, phối hợp các ngành liên quan tổ chức lập phương án khai thác, sử dụng khoáng sản nhóm I trong quy hoạch tỉnh và triển khai thực hiện quy hoạch khoáng sản sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Tham mưu UBND tỉnh về kinh doanh khoáng sản trên địa bàn tỉnh theo thẩm quyền.

31. Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý, khuyến khích, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã, kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân hoạt động trên địa bàn trong lĩnh vực công thương; quản lý các hội, tổ chức phi chính phủ hoạt động trong lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Sở Công Thương theo quy định của pháp luật.

32. Hướng dẫn thực hiện cơ chế tự chủ đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực quản lý theo quy định của pháp luật; quản lý hoạt động của các đơn vị sự nghiệp trong và ngoài công lập thuộc phạm vi ngành, lĩnh vực công thương.

33. Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ thuộc ngành, lĩnh vực quản lý đối với phòng Kinh tế hoặc phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị và chức danh chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã.

34. Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật và công nghệ; xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ phục vụ công tác quản lý nhà nước về công thương.

35. Phối hợp thanh tra, kiểm tra và xử lý các hành vi vi phạm đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc thi hành pháp luật thuộc phạm vi quản lý của Sở Công Thương; tiếp công dân, xử lý thư đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng, lãng phí theo quy định pháp luật hoặc theo sự phân cấp, ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.

36. Quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác của các phòng chuyên môn và Văn phòng thuộc Sở Công Thương; quản lý tổ chức bộ máy, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức; vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập; thực hiện chế độ tiền lương và chính sách, chế độ đãi ngộ, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật đối với công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý của Sở Công Thương theo quy định của pháp luật và theo sự phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.

37. Tham mưu cho Hội đồng cấp tỉnh xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân Nhân dân”, “Nghệ nhân Ưu tú” trong lĩnh vực nghề thủ công mỹ nghệ và Ủy ban nhân dân tỉnh xét tặng danh hiệu Thợ giỏi và Nghệ nhân cấp tỉnh.

38. Quản lý và chịu trách nhiệm về tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật và theo phân công, phân cấp hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.

39. Triển khai thực hiện kế hoạch, chương trình cải cách hành chính của Sở Công Thương theo mục tiêu và nội dung chương trình cải cách hành chính của Ủy ban nhân dân tỉnh.

40. Phối hợp các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã triển khai thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc các lĩnh vực quản lý của Sở Công Thương.

41. Thực hiện công tác thông tin, thống kê, tổng hợp, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ trong các lĩnh vực công tác được giao gửi Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Công Thương.

42. Thực hiện nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và phân công, phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và cơ quan nhà nước cấp trên.

Chương III **CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ BIÊN CHẾ**

Điều 5. Lãnh đạo Sở Công Thương

1. Sở Công Thương có Giám đốc và 03 (ba) Phó Giám đốc.
2. Giám đốc Sở là Ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh do Hội đồng nhân dân tỉnh bầu, là người đứng đầu Sở Công Thương do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh bổ nhiệm, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn Sở Công Thương trên địa bàn tỉnh và các công việc được Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phân công hoặc ủy quyền.
3. Phó Giám đốc Sở là người giúp Giám đốc Sở chỉ đạo một số mặt công tác, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc Sở vắng mặt, một Phó Giám đốc Sở được Giám đốc ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Sở.
4. Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cho từ chức, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách với Giám đốc và Phó Giám đốc Sở do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định theo quy định.
5. Phó Giám đốc Sở không kiêm nhiệm người đứng đầu tổ chức, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Điều 6. Cơ cấu tổ chức của Sở Công Thương

Sở Công Thương gồm có các phòng chuyên môn và tương đương, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở.

1. Các phòng chuyên môn
 - a) Văn phòng Sở.
 - b) Phòng Kế hoạch - Tài chính - Tổng hợp.
 - c) Phòng Quản lý Công nghiệp.
 - d) Phòng Quản lý Thương mại.
 - đ) Phòng Quản lý Năng lượng.

2. Chi cục Quản lý thị trường.

3. Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp

Việc thành lập, tổ chức lại, giải thể các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Công Thương do Ủy ban nhân dân tỉnh quy định theo hướng dẫn của Bộ Công Thương và Bộ Nội vụ.

Điều 7. Biên chế công chức và số lượng người làm việc

1. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, khối lượng công việc, tính chất và đặc điểm của công tác công thương ở địa phương, Sở Công Thương xây dựng Đề án vị trí việc làm trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, bố trí đủ biên chế, đúng tiêu chuẩn để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao trên cơ sở tổng số biên chế công chức của tỉnh do Bộ Nội vụ giao hàng năm.

a) Biên chế: Mỗi phòng chuyên môn và tương đương được bố trí tối thiểu 07 biên chế công chức.

b) Về số lượng cấp Phó Trưởng phòng

- Phòng thuộc Sở có dưới 10 biên chế công chức được bố trí 01 Phó Trưởng phòng.

- Phòng thuộc Sở có từ 10 đến 14 biên chế công chức được bố trí không quá 02 Phó Trưởng phòng.

- Phòng thuộc Sở có từ 15 biên chế công chức trở lên được bố trí không quá 03 Phó Trưởng phòng.

2. Tại thời điểm sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước, số lượng Phó Trưởng phòng có thể nhiều hơn số lượng so với quy định. Chậm nhất là 05 năm kể từ ngày quyết định sắp xếp tổ chức bộ máy của cấp có thẩm quyền có hiệu lực, số lượng Phó Trưởng phòng của đơn vị sau sắp xếp thực hiện đúng quy định.

3. Số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Công Thương bao gồm viên chức và người lao động thực hiện theo Đề án vị trí việc làm được phê duyệt.

Về số lượng cấp phó của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Công Thương thực hiện theo quy định của Chính phủ và Ủy ban nhân dân tỉnh.

Chương IV

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 8. Chế độ làm việc của Sở Công Thương và trách nhiệm của Giám đốc Sở

1. Sở Công Thương làm việc theo chế độ Thủ trưởng và theo quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh, bảo đảm theo nguyên tắc tập trung dân chủ.

2. Trách nhiệm của Giám đốc Sở

a) Quyết định quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định của pháp luật, đảm bảo thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ được giao, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và của Sở Công Thương.

b) Quyết định phân công nhiệm vụ cụ thể đối với các Phó Giám đốc.

c) Quyết định ban hành quy chế làm việc của Sở Công Thương, nội quy cơ quan, các quy định khác liên quan và chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện, đảm bảo mọi hoạt động, điều hành của Sở Công Thương đạt hiệu quả và theo đúng quy định của pháp luật.

d) Quản lý tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức; tài chính và tài sản của cơ quan, đơn vị trực thuộc theo phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh và quy định của pháp luật.

đ) Chủ trì, phối hợp Giám đốc Sở Nội vụ tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Quản lý thị trường, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Công Thương theo quy định của pháp luật.

e) Giám đốc Sở bổ nhiệm, miễn nhiệm người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các tổ chức thuộc và trực thuộc Sở Công Thương theo tiêu chuẩn chức danh do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

g) Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Công Thương về tổ chức, hoạt động của cơ quan mình; báo cáo công tác trước Hội đồng nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân tỉnh khi có yêu cầu; cung cấp tài liệu cần thiết theo yêu cầu của Hội đồng nhân dân tỉnh; trả lời kiến nghị của cử tri, chất vấn của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh về những vấn đề trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý; phối hợp Giám đốc các Sở khác, người đứng đầu tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan liên quan trong việc thực hiện nhiệm vụ của Sở.

Điều 9. Mỗi quan hệ công tác

1. Đối với Bộ Công Thương

a) Sở Công Thương chịu sự chỉ đạo và quản lý về nghiệp vụ chuyên môn của Bộ Công Thương và chịu trách nhiệm trực tiếp trước Bộ trưởng Bộ Công Thương về các lĩnh vực công tác được Bộ Công Thương phân cấp quản lý cho Sở Công Thương. Giám đốc Sở Công Thương chịu trách nhiệm báo cáo tình hình công tác chuyên môn cho Bộ Công Thương theo chế độ báo cáo công tác định kỳ hoặc đột xuất, thực hiện ý kiến chỉ đạo của Bộ Công Thương về công tác chuyên môn. Tham dự các cuộc họp và tập huấn nghiệp vụ do Bộ Công Thương triệu tập.

b) Về các chủ trương lớn của Bộ Công Thương, Giám đốc Sở Công Thương phải báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh để triển khai thực hiện. Các chủ trương lớn của Ủy ban nhân dân tỉnh có liên quan đến nghiệp vụ, công tác quản lý ngành, Giám đốc Sở Công Thương phải báo cáo Bộ Công Thương để có hướng dẫn chỉ đạo về chuyên môn, nghiệp vụ.

2. Đối với các Ban của Tỉnh ủy, Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh

a) Chủ động liên hệ công tác các Ban của Tỉnh ủy tổ chức thực hiện nghị quyết, chỉ thị, ý kiến chỉ đạo về những vấn đề liên quan đến công tác công thương, cải cách hành chính và các lĩnh vực hoạt động khác.

b) Chịu sự lãnh đạo của Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh về tổ chức và hoạt động của Đảng bộ Sở Công Thương theo quy định của Điều lệ Đảng.

3. Đối với Hội đồng nhân dân tỉnh: Sở Công Thương có trách nhiệm tổ chức thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh đối với nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; chịu sự giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh; trả lời các chất vấn, kiến nghị của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh về những vấn đề thuộc phạm vi quản lý của ngành.

4. Đối với Ủy ban nhân dân tỉnh: Sở Công Thương báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình và kết quả hoạt động của ngành; tham gia các cuộc họp do Ủy ban nhân dân tỉnh triệu tập; tổ chức thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các chương trình, kế hoạch, quyết định, chỉ thị của Ủy ban nhân dân tỉnh đối với các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của ngành.

5. Đối với các sở, ban, ngành, doanh nghiệp nhà nước: Sở Công Thương quan hệ với các sở, ban, ngành, doanh nghiệp nhà nước trên nguyên tắc phối hợp công tác, nhằm hoàn thành nhiệm vụ chung của tỉnh và nhiệm vụ của từng cơ quan. Các sở, ban, ngành, doanh nghiệp nhà nước có trách nhiệm thực hiện các quy định liên quan đến công tác công thương theo quy định của pháp luật.

6. Đối với Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc thực hiện các nhiệm vụ, công tác công thương theo quy định pháp luật; phối hợp để thực hiện tốt nhiệm vụ của địa phương trong phạm vi quản lý của ngành.

b) Trực tiếp làm việc với Ủy ban nhân dân cấp xã để giải quyết các công việc thuộc lĩnh vực chuyên môn của ngành trên địa bàn tỉnh.

c) Phối hợp chỉ đạo và hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ; triển khai thực hiện các mặt công tác công thương ở địa phương.

7. Đối với các cơ quan, đơn vị Trung ương có trụ sở tại tỉnh Đồng Nai

a) Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện mối quan hệ phối hợp, triển khai các nhiệm vụ chính trị liên quan đến hoạt động quản lý nhà nước về công thương trên địa bàn tỉnh.

b) Trong trường hợp được sự ủy nhiệm của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quản lý nhà nước về công tác tư pháp trên địa bàn, Sở Công Thương sẽ theo dõi và đề nghị các đơn vị báo cáo tình hình thực hiện các mặt công tác có liên quan để phục vụ cho công tác chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Chương V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Trách nhiệm thực hiện

1. Giám đốc Sở Công Thương chịu trách nhiệm triển khai và tổ chức thực hiện Quy định này. Giám đốc Sở có nhiệm vụ sửa đổi, bổ sung quy chế làm việc của Sở Công Thương trên cơ sở Quy định này.

2. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ của ngành, địa phương, có trách nhiệm phối hợp thực hiện đúng nội dung Quy định này.

Điều 11. Điều khoản thi hành

1. Trong quá trình tổ chức thực hiện, trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu trong quy định có sự sửa đổi, bổ sung hoặc được thay thế thì áp dụng theo các văn bản hoặc quy định pháp luật mới ban hành (trừ trường hợp pháp luật có quy định khác).

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc; Giám đốc Sở Công Thương chủ trì, phối hợp Giám đốc Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị liên quan báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế cho phù hợp với yêu cầu thực tiễn và quy định pháp luật.